Ngày soạn: .../... /...

Ngày dạy: .../.../...

Tiết...... **LUYỆN TẬP CHUNG**

**I. MỤCTIÊU**

**1. Kiến thức:**

Củng cố và rèn luyện cho Hs kỹ năng:

- Phân tích một số ra thừa số nguyên tố.

- Tìm ƯCLN và BCNN.

- Vận dụng ƯCLN và BCNN trong một số bài toán thực tiễn.

**2. Năng lực:**

- Thông qua các ví dụ và bài tập, Hs được khắc sâu hơn việc thực hiện phân tích một số ra thừa số nguyên tố, khắc sâu hơn quy tắc tìm ƯCLN và BCNN, nắm được sự giống và khác nhau trong các bước tìm ƯCLN và BCNN. Qua đó hình thành năng lực tư duy, suy luận và tính toán.

- Học sinh thông qua hoạt động nhóm, hình thành năng lực hợp tác, giao tiếp toán học.

- Từ các ví dụ, bài tập liên quan đến các vấn đề thực tế, qua đó hình thành năng lực giải quyết vấn đề và năng lực mô hình hóa toán học.

**3. Phẩm chất:**

- Thông qua quá trình tìm hiểu, suy luận tính toán, hình thành phẩm chất chăm chỉ.

- Thông qua hoạt động nhóm, hình thành phẩm chất trách nhiệm, trung thực.

# II. Thiết bị dạy học và học liệu

**1. GV:** Phấn màu, slide trình chiếu ghi nội dung Vd1; vd2; vd.

**2. HS**: SGK, nháp, bút, tìm hiểu trước bài học.

# III. Tiến trình dạy học

 **1. Hoạt động 1: Mở đầu (3 phút)**

***a)Mục tiêu:***

- Rèn luyện cho Hs việc vận dụng các kiến thức đã học để tìm ƯCLN và BCNN.

***b) Nội dung:***

- Gv yêu cầu Hs gấp sgk và làm ví dụ 1

*Tìm ước chung lớn nhất của 60 và 90.*

***c) Sản phẩm:***

Trả lời bài toán:

Phân tích 60 và 90 ra thừa số nguyên tố:

; 

Nên 

1. ***Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
|  **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| - Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ- Gv trình chiếu đề bài, yêu cầu Hs hoạt động cá nhân thực hiện yêu cầu của bài toán.**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**Hs hoạt động cá nhân thực hiện yêu cầu.**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận**GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.**- Bước 4: Kết luận, nhận định**GV đánh giá kết quả của HS, dẫn dắt HS vào tiết luyện tập. | Phân tích 60 và 90 ra thừa số nguyên tố:; Nên  |

**Hoạt động 2: Hoạt động luyện tập (10 phút)**

***a) Mục tiêu:*** Rèn luyện cho Hs việc vận dụng các kiến thức đã học về Hs việc vận dụng các kiến thức đã học để tìm ƯCLN và BCNN**.** Hiểu được sự giống và khác nhau trong quá trình tìm ƯCLN và BCNN.

***b) Nội dung:*** Hs thực hiện **bài tập 2.46/sgk:** *Tìm ƯCLN và BCNN.*

a) và  b) ; và 

***c) Sản phẩm:* Kết quả**

|  |  |
| --- | --- |
| a) và *ƯCLN =* *BCNN =*  | b) ; và *ƯCLN =* *BCNN =*  |

***d) Tổ chức thực hiện***

|  |  |
| --- | --- |
|  **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- Gv yêu cầu Hs làm bài tập vào vở.**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**Gv gọi 2 Hs lên bảng thực hiện (nhắc lại thứ tự thực hiện phép tính trong biểu thức đã làm).**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận**GV gọi đại diện HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung,ghi vở.**- Bước 4: Kết luận, nhận định**GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó khắc sâu giúp hs ghi nhớ kiến thức. | a) và *ƯCLN =* *BCNN =* b) ; và *ƯCLN =* *BCNN =*  |

 **Hoạt động 3: Vận dụng (25 phút)**

**a*) Mục tiêu:*** Hs thấy được tính ứng dụng của toán học trong việc giải quyết các vấn đề thực tế.

***b) Nội dung:*** Hs thực hiện các bài tập sau:

***Bài tập 2.48/sgk.*** Hai vận động viên chạy xung quanh một sân vận động. Hai vận động viên xuất phát tại cùng một thời điểm, cùng vị trí và chạy cùng chiều. Vận động viên thứ nhất chạy một vòng sân hết 360 giây, vận động viên thứ hai chạy một vòng sân mất 420 giây. Hỏi sau bao nhiêu phút họ gặp lại nhau, biết tốc độ di chuyển của họ không đổi?

***Bài tập 2.50/sgk.*** Từ ba tấm gỗ có độ dài là 56 dm, 48 dm và 40 dm, bác thợ mộc muốn cắt thành các thanh gỗ gỗ có độ dài như nhau mà không để thừa mẩu gỗ nào. Hỏi bác cắt như thế nào để được các thanh gỗ có độ dài lớn nhất có thể?

***Bài tập 2.51/sgk.*** Học sinh lớp 6A khi xếp thành hàng 2, hàng 3, hàng 7 đều vừa đủ hàng. Hỏi số học sinh lớp 6A là bao nhiêu, biết rằng số học sinh nhỏ hơn 45?

***c) Sản phẩm:***

***Bài tập 2.48/sgk.***

*Vận động viên thứ nhất chạy mất 6 phút để hết một vòng sân, vận động viên thứ hai chạy mất 7 phút để hết một vòng sân. Thời gian mà hai người gặp nhau chính là BCNN(6,7) = 42 phút*

***Bài tập 2.50/sgk.*** *Độ dài lớn nhất của thanh gỗ là ƯCLN(56, 48, 40) = 8 dm*

***Bài tập 2.51/sgk***

*Số học sinh lớp 6A khi xếp hàng 2, hàng 3, hàng 7 đều vừa đủ hàng chính là:*

*BCNN(2, 3, 7) = 42*

*Vậy lớp 6A có 42 học sinh.*

***d) Tổ chức thực hiện***

|  |  |
| --- | --- |
|  **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ*****Bài tập 2.48/sgk.***- Gv gọi Hs đọc đề.? *Vận động viên thứ nhất chạy hết một vòng sân trong bao nhiêu phút?**?Vận động viên thứ hai nhất chạy hết một vòng sân trong bao nhiêu phút?**? Thời gian mà hai người gặp nhau là ƯCLN hay BCNN****Bài tập 2.50/sgk.***- Gv gọi Hs đọc đề.***Bài tập 2.51/sgk.***- Gv gọi Hs đọc đề.- Gv cùng Hs phân tích bài toán: *? Số học sinh của lớp khi xếp vừa đủ 2 hàng thì số học sinh có chia hết cho 2 không?**? Số học sinh của lớp khi xếp vừa đủ 3 hàng thì số học sinh có chia hết cho 2 không?**? Số học sinh của lớp khi xếp vừa đủ 7 hàng thì số học sinh có chia hết cho 2 không?**? Số học sinh phải chia hết cho những số nào?**? Số học sinh cần tìm là ƯCLN hay BCNN***- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ*****Bài tập 2.48/sgk.***- Gọi Hs lên bảng làm bài tập.***Bài tập 2.50/sgk.***- Gv gọi Hs đọc đề.***Bài tập 2.51/sgk.***- Gv cho Hs hoạt động nhóm làm bài tập. **Bước 3: Báo cáo, thảo luận*****Bài tập 2.48/sgk.***- Gv nhận xét, đánh giá câu trả lời của Hs và chốt vấn đề.***Bài tập 2.50/sgk.***- Gv yêu cầu Hs trao đổi nhóm 2 theo bàn làm bài tập.- Gv kiểm tra bài làm của một số Hs và yêu cầu Hs lên bảng thực hiện.***Bài tập 2.51/sgk.***- Gv cho Hs hoạt động nhóm làm bài tập.- Gv kiểm tra, gọi 3 nhóm báo cáo kết quả.**- Bước 4: Kết luận, nhận định*****Bài tập 2.48/sgk.***- Gv nhận xét, đánh giá câu trả lời của Hs và chốt vấn đề.***Bài tập 2.50/sgk.***- Gv gọi Hs nhận xét bài làm của bạn.- Gv nhận xét, đánh giá câu trả lời của Hs và chốt lại vấn đề.***Bài tập 2.51/sgk.***- Gv kiểm tra, gọi 3 nhóm báo cáo kết quả.- Cho các nhóm nhận xét.- Gv nhận xét, đánh giá bài làm của Hs và chốt vấn đề. |  |

 **\* Hướng dẫn tự học ở nhà(2 phút)**

- Ôn tập, ghi nhớ các bước tìm ƯCLN và BCNN, hiểu và phân tích được các bài toán thực tế.

- Xem lại các ví dụ, bài tập đã làm.

- Làm các bài tập 2.45; 2.47; 2.49; 2.52 sgk trang 59.

- Chuẩn bị cho nội dung tiết sau: BÀI TẬP CUỐI CHƯƠNG II.